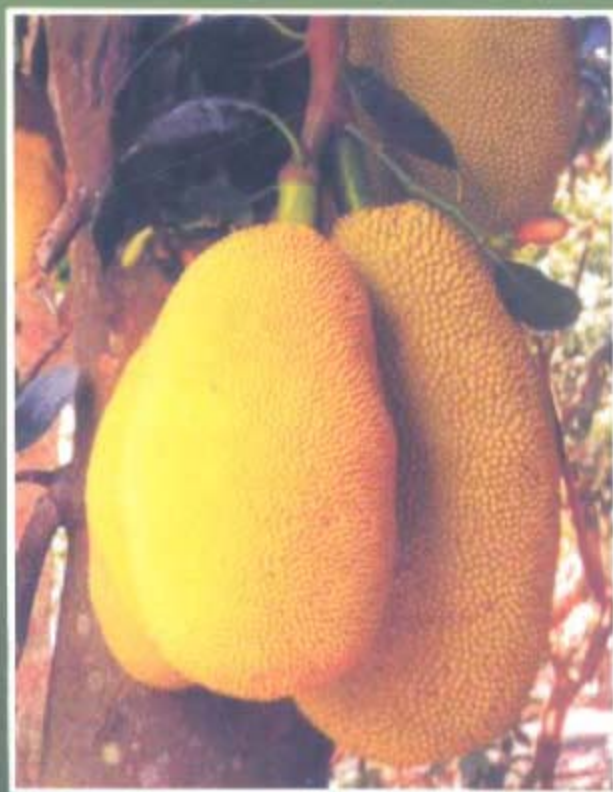


GS. Vũ Công Hậu

Kỹ thuật trồng **Mít**

(*Artocarpus integra*)



NHÀ XUẤT BẢN
NÔNG NGHIỆP

VŨ CÔNG HẬU

KỸ THUẬT TRỒNG MÍT

(Artocarpus integra).

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
TP. Hồ Chí Minh – 2007

Trước đây người ta xem mít là cây của người nghèo. Mít có rất nhiều giống. Hình thức trái và phẩm chất của các giống khác biệt nhau rất xa. Kích thước chênh lệch, có giống trái chỉ 300 – 400 g, có giống trái nặng vài chục kg. Ngày nay các giống mít nghệ có phẩm chất ngon rất được nhiều người ưa chuộng.

Thời gian gần đây nhờ những thành tựu về khoa học trong trồng trọt, chọn lọc, nhân giống mít có năng suất cao, ổn định và chất lượng ngon. Một trong các giống ấy là mít nghệ cao sản (*Gold polyjackfruit*) được chọn từ tổ hợp mít nghệ ở miền Nam. Đây là giống mít thích hợp để ăn tươi và sấy khô theo công nghệ sấy chân không (chip). Theo tài liệu FAO năm 1976 mít hơn hẳn xoài, là giống trái ngon ở những chỉ tiêu sau: Năng lượng gấp 1,5 lần, đạm gấp 2,8 lần, glucit gấp 1,5 lần, canxi gấp

2,7 lần, lân (P) gấp 2,4 lần, sắt và kali gấp 2 lần, vitamin B₁ gấp 1,5 lần, vitamin B₂ gấp 2,2 lần và Niacin gấp 1,2 lần. Các chỉ tiêu khác tương đương nhau hoặc thấp hơn đôi chút.

I. HIỆU QUẢ KINH TẾ VÀ LỢI ÍCH XÃ HỘI

Hầu như các vùng đất không bị ngập úng, đủ nước tưới trong giai đoạn đầu phát triển của cây có thể trồng mít đem lại hiệu quả kinh tế cao và lợi ích xã hội to lớn.

1. Hiệu quả kinh tế

- Lá, rễ, trái non có thể làm thuốc chữa bệnh. Trái chưa chín, cả sơ có thể làm dưa chua, khi chín để ăn tươi, làm nguyên liệu chế biến rượu, kẹo, mứt, sấy chân không (chíp) để bảo quan tồn trữ được lâu dài làm tăng thêm giá trị của sản phẩm. Bình quân 5 kg mít tươi cho 1 kg khô thành phẩm. Ở Thái Lan trái

tươi lẫn cả hạt và mít chín tách múi đóng hộp bán trong nước hoặc xuất khẩu.

- Những gì người ta không dùng để ăn như cành, lá, vỏ, lõi, xơ đều có thể dùng để chăn nuôi trâu, bò, dê, thỏ, nai, hươu... hay cá tai tượng, cá trắm cỏ...

- Cây đã già, năng suất kém có thể khai thác để bán gỗ. Lõi mít rất có giá trị vì nhẹ, mịn, rắn chắc không bị mối mọt phá hại, màu vàng tươi rất đẹp và hệ số co giãn thấp nên được dùng để sản xuất hàng mỹ nghệ cao cấp như tượng, ảnh, phù điêu, tranh sơn mài...

- Do có nhiều công dụng hữu ích nên có thể khẳng định trồng mít đem lại hiệu quả kinh tế cao và lâu dài.

2. Lợi ích xã hội

- Xây dựng vùng chuyên canh cây mít, có thể hình thành một tổ hợp kinh tế khép

kín quy mô nhỏ hay vừa, sẽ thu hút nhiều lao động trong trồng trọt và cả chăn nuôi, thủy sản hay chế biến các sản phẩm từ mít. Đầu tư trồng cây mít nghệ cao sản sẽ góp phần giải quyết việc làm cho nhiều người thất nghiệp, lao động nhàn rỗi và đưa công nghệ tiên tiến về với nông dân.

- Mít có tốc độ sinh trưởng nhanh, tán rộng, xum xuê, rễ cọc ăn sâu và rễ phụ lan rộng dày đặc nên quanh năm xanh tốt, sống lâu, chịu hạn. Trồng mít để chống xói mòn, che chắn gió bão, nên ảnh hưởng tốt cho môi trường. Vì vậy nếu đưa cây mít nghệ cao sản vào chương trình trồng 5 triệu ha rừng của chính phủ sẽ đem lại lợi ích xã hội cao và có sức thuyết phục mạnh mẽ.

- Sản phẩm từ mít nghệ cao sản được xem là sạch vì không phải dùng nhiều phân hóa học, các hoocmone và thuốc bảo

vệ thực vật như những loại cây trồng khác. Chuyên canh cây mít không gây ô nhiễm môi trường, sức khỏe của công nhân được đảm bảo hơn, người tiêu dùng rất an tâm vì trong sản phẩm không có các độc chất gây hại. Dùng các sản phẩm từ mít có thể thay thế các loại trái cây nhập nội không rõ nguồn gốc, ngoài tầm kiểm soát của cơ quan chức năng, đồng thời sức khỏe người tiêu dùng sẽ được đảm bảo và ngành y tế cũng tiết kiệm được những khoản tiền lớn để điều trị những chứng ngộ độc cấp tính hay mãn tính.

- Mít nghệ cao sản là giống cây có khả năng đem lại hiệu quả kinh tế và lợi ích xã hội to lớn cho nhà vườn, các trang trại và là loại cây ăn trái đặc biệt có thể góp phần thặng lợi trong chương trình trồng 5 triệu ha rừng của chính phủ.

II. ĐẶC ĐIỂM THỰC VẬT

Mít tên khoa học là *Artocarpus heterophyllus*, thuộc họ dâu tằm Moraceae.

Mít nghệ cao sản thuộc các dòng M97, M99, M102 là có nhiều triển vọng nhất.

Giống được nhân vô tính từ phương pháp ghép cành, ghép chồi và ghép mắt. Cây có sức tăng trưởng và phát triển nhanh. Khi trưởng thành có thể cao hơn 10 m.

Lá đơn, mọc cách, rìa lá thẳng, cuống lá ngắn. Lá hình oval, hơi hẹp về phía đuôi. Màu lá xanh thẫm. Gân lá màu vàng nhạt nổi rõ rệt, ở mặt dưới lá chứa nhiều Acetylcolin.

Thân thuôn thẳng hình trụ, thân cành mạnh. Da màu nâu đen, dày trung bình có nhiều nhựa trắng chứa Steroketon kết tinh và Artostenon. Hàm lượng tanin trong vỏ là 3,3%.

Gỗ mít có hai phần, phần ngoài màu vàng nhạt, bên trong màu vàng nghệ, gọi là lõi, cây càng già lõi càng to.

Mít có rễ cọc cắm sâu vào lòng đất. Rễ phụ và lông hút rất phát triển, vì thế mít có tính chống chịu khô hạn và gió rất tốt.

Hoa mọc ở thân và cành lớn. Phát hoa ngắn mang từ một đến hàng chục cụm hoa gồm cả hoa đực lẫn cái. Cụm hoa đực và cái đều là hoa phức hợp. Mít có hoa đơn tính đồng chu nên việc thụ phấn xảy ra thuận lợi. Hoa đực (dái) có đầu cuống hoa nhỏ dài, thân cụm hoa có hình trụ, ngang từ 1,5 – 2,5 cm, dài 5 – 8 cm. Có thể đến hơn một nghìn thùy nhỏ (gai), đây chính là hoa mít, xếp thành những hàng không đều. Trên mỗi thùy có vòi nhỏ đó là bao phấn. Hoa cái cũng như hoa đực nhưng to hơn và phát triển nhanh. Có đầu cuống hoa to, cụm hoa

ngang to 3 – 4 cm, dài 7 – 9 cm. Có rất nhiều thụ, so với cụm hoa đực thì ít hơn. Trên mỗi đỉnh thụ mang nhụy ché đôi nhưng không có cánh hoa. Noãn (bầu) nằm ẩn dưới mỗi thụ và gắn liền với cuống hoa (lõi). Khi thụ phấn noãn phát triển thành múi mít, những hoa không thụ phấn, hoặc thụ phấn muộn sẽ bị các múi lân cận chèn ép trở thành xơ. Từ khi thụ phấn đến khi thu hoạch khoảng 3,5 – 5 tháng. Trái đều đặn, hơi dài. Trái già có màu vàng xanh, rậm nâu một ít ở mé dưới trái. Gai ở nang cao trung bình. Vỏ trái mỏng, lõi trái nhỏ.

Múi vàng tươi, to, cao, dày 0,6 – 1,2 cm, ráo, giòn, ngọt và thơm, hạt nhỏ ít xơ, xơ to vỏ mỏng, khi chín không còn nhựa nên ăn tươi hay tách cơm sấy đều thuận lợi.

Trái phân bố đều tập trung gần thân chủ, chùm sai, chi đề 2 – 3 trái. Trọng lượng

trái từ 8 – 13 kg. Năng suất rất cao và sau 24 tháng cây có thể cho trái.

Chỉ tiêu	Số trái/cây	Trọng lượng bình quân/trái	Sản lượng/ha
Năm 2			1 tấn
Năm 3	3	10 kg	8 tấn
Năm 4	8	10 kg	21 tấn
Năm 5	18	10 kg	48 tấn
Năm 6	33	10 kg	89 tấn

Bình quân trồng 270 cây/ha.

III. QUAN HỆ VỚI ĐIỀU KIỆN SINH SỐNG

Cây mít có tính thích ứng mạnh có thể trồng lên các vĩ tuyến 23 – 24⁰ tới phía Nam Trung Quốc. Tuy vậy sức chống rét của mít cũng chỉ xấp xỉ như dứa, chuối. Ở miền Bắc, ngay ở các vùng thấp ví dụ Hữu Lũng

(Lạng Sơn) độ nhiệt xuống -1° , -2°C đã thấy hiện tượng mít cháy lá hàng loạt chết cả cây con. Đáng chú ý là ở khu vực Tây Nguyên (Lâm Đồng), ở độ cao 1.000 – 1.500 m vẫn trồng được mít còn ở miền Bắc ngay tại thị xã Lạng Sơn có độ cao 250 m lại không trồng. Đó là vì ở Đà Lạt tuy độ nhiệt trung bình năm ($18,9^{\circ}\text{C}$) còn thấp hơn ở Lạng Sơn ($20,8^{\circ}\text{C}$) nhưng không có những độ nhiệt tuyệt đối quá thấp làm cháy cây.

Mít thích khí hậu ẩm, mưa nhiều, không cho sản lượng cao nếu mùa khô quá dài và nếu không tưới. Mặt khác mít cũng nổi tiếng chịu nước kém; dễ bị lụt, úng là đu đủ chết trước mít chết sau, rồi mới tới các cây ăn quả khác. Mít cũng chịu hạn tốt nhờ bộ rễ phát triển và ăn sâu.

Muốn sản lượng cao, cây mít sống lâu, tất nhiên phải trồng ở chỗ đất tốt, tầng

canh tác dày và phải bón phân nhưng mít cũng nổi tiếng chịu đất xấu. Ví dụ ở đất bạc màu miền trung du, trồng cây lấy bóng kết hợp ăn quả người ta cho rằng tốt nhất là mít, trám, rồi mới đến nhãn, vải, hồng bưởi... như vậy mít chịu được đất chua.

Mít chống gió khá tốt, vòm lá dày nên có thể trồng làm cây chắn gió kết hợp lấy gỗ lấy quả.

IV. GIỐNG MÍT VÀ NHÂN GIỐNG

Vì quen nhân giống bằng hạt, mít lại ngoại hoa thụ phấn nên biến dị rất lớn về kích thước, màu sắc, hương vị, sản lượng, tỷ lệ cùi, số hạt, tỷ lệ hạt v.v...

1. Giống mít

Người ta phân biệt hai loại mít chính: mít dai thịt cứng và giòn ngọt, mít mật khi

chín thịt nhão, nhiều nước. Trên thị trường, mít dai thường bán được giá hơn.

Nguyễn Công Dư điều tra trên một quần thể mít ở huyện Hương Khê (Hà Tĩnh, 1976) đã phân tích cấu tạo quả mít. (xem bảng trang 15).

Đó là những chỉ tiêu của một quần thể. Nếu lấy một giống và nếu chọn những cây cá biệt sẽ có những chỉ tiêu khác, ví dụ nhiều cây mít đã được chọn lọc ở Hà Tây, Hòa Bình có tỷ lệ múi không phải là 28% mà là 40 – 50% (giống ăn cùi). Cũng có những cây tỷ lệ hạt không phải là 15% mà là 35 – 40%. Nếu trồng mít với mục đích nhất định ví dụ lấy tinh bột trong hạt, do nhiều biến dị có khả năng chọn những giống cho năng suất hạt khô không phải là 1,26 tấn mà là 3 – 4 tấn v.v....

Thành phần trung bình một quả mít ở Hương Khê (Hà Tĩnh)

Chỉ tiêu	1 quả		1 cây: 12 quả (kg)	1 ha 250 cây (kg)	Ghi chú
	Khối lượng kg	Tỷ lệ (%)			
Khối lượng trung bình	6,75	100	81	20.250	Cân trên 50 quả
Vỏ và lõi	2,20	32	26,4	6.600	Nuôi lợn
Xơ	1,62	25	19,1	4.775	Nuôi lợn
Nụ (múi) tươi	1,9	28	22,8	5.700	
Nụ khô	0,5		6,0	1.500	
Hạt tươi	1,06	15	12,72	3.180	
Hạt phơi khô tán nhỏ	0,42		5,04	1.260	
Tỷ lệ múi khô/múi tươi		27			Phơi nắng
Tỷ lệ hạt khô/hạt tươi		42			Luộc, tán phơi

Ngoài giống mít nghệ cao sản có chất lượng tốt đang được chú ý phát triển, ở miền Nam còn trồng một loại mít quả nhỏ gọi là mít Tố Nữ (*Artocarpus champeden*), cây nhỏ đọt và lá non có lông màu nâu. Múi dính vào lõi chặt hơn vào vỏ nên khi mít chín cầm cuống và lõi rút ra có thể kéo theo toàn bộ các múi, không như mít thường phải gỡ từng múi một. Mít Tố Nữ cũng có nhiều dạng và những giống ngon được đánh giá cao vì thơm, nhiều nước, khi chín màu vàng sẫm. Ở miền Nam mùa mít Tố Nữ chín từ tháng 3 đến tháng 6.

2. Nhân giống

Phương pháp nhân giống phổ biến là:

a. Dùng hạt

Một quả mít nhiều nhất có tới hàng trăm hạt và không bao giờ thiếu hạt giống. Tuy vậy gieo hạt có những nhược điểm sau đây:

- Có biến dị, không giữ nguyên phẩm chất cây mẹ.

- Lâu có quả, trung bình 4 đến 8 năm.

- Gieo hạt cây con có rễ cái, bứng dễ chết.

Hạt mít nặng trung bình từ 1 – 7 g, nên dùng làm giống những hạt nặng tối thiểu 4 – 5 g.

Có người tin rằng mít gieo cả múi sẽ nhiều quả, múi to. Thực ra đó là một điều sai lầm không những lãng phí mà hạt mít còn múi bọc quanh mọc chậm lại mọc ít so với khi bóc múi đi.

Hạt mít tách khỏi quả nên gieo ngay để lâu tỷ lệ mọc giảm. Theo Sonwankar (1951) gieo ngay tuần đầu sau khi bóc khả năng mọc 100%, sau 32 ngày mọc xong. Đến tuần thứ tư, chỉ còn mọc được 88%, sau 45 ngày mới mọc xong. Ngâm nước 24 – 48 giờ trước khi gieo thì hạt mọc nhanh hơn.

Khi gieo hạt để nằm ngang, hoặc lưng lên trên, bụng (chỗ có vết mầm lồi lên) úp xuống, rễ sẽ mọc thẳng, mọc nhanh. Khi cây có 6 lá có thể đánh ra trồng ở những chậu đan bằng tre hay nứa; sau 3 – 4 tháng đem trồng thẳng cà bầu và cả vỏ bằng tre để cho rễ cái không bị chạm, tỷ lệ sống cao.

b. Ghép

Sau khi gieo 1 – 2 năm, cây con đủ tiêu chuẩn ghép. Qua kinh nghiệm nhiều năm ở Phú Hộ, mít là loại cây ăn quả khó ghép nhất có lẽ vì nhiều nhựa, khó tiếp hợp, mắt ghép mềm dễ thối.

Tùy theo phương pháp ghép và thời gian ghép tỷ lệ sống chỉ đạt 20 – 50%.

Phương pháp ghép tốt nhất là:

- *Ghép mắt*: Mở cửa sổ, bóc bỏ mảnh gỗ dính với mắt. Nên lấy mắt ở cành già, ít nhất trên 12 tháng, lá đã rụng.

Thời gian ghép tốt nhất là tháng 10, 11 và cũng có thể tháng 2, 3 khi trời trở lại ấm. Cũng như các cây khác, ghép mắt chỉ có hy vọng sống khi nhiều nhựa, bóc vỏ, bóc mắt không sát.

- *Ghép áp*: Gốc ghép trồng trong chậu tre, kê sát cành ghép, dùng dao ghép thật sắc, hớt dọc vỏ, sát tầng sinh gỗ ở cả gốc ghép và cành ghép rồi buộc với nhau, cắt cành ghép khi tiếp hợp tốt, khoảng 2 – 3 tháng sau.

c. Chiết cành

Chiết hiện nay là phương pháp nhân giống mít có triển vọng nhất, đã áp dụng rộng rãi ở Ấn Độ. Ở Việt Nam biết dùng nhưng chưa phổ biến.

Cành chiết phải là cành tương đối già 2 – 3 năm tuổi, chọn ở những cây mẹ còn khỏe. Đường kính chỗ chiết không được bé

hơn 1 cm, tốt nhất 2 – 3 cm và vỏ đã chuyển sang màu nâu. Mùa chiết tốt nhất là mùa mưa, tránh những tháng nắng to, mưa ít, ví dụ khoảng giữa tháng 6 đến giữa tháng 8 ở miền Bắc. Khi bóc vỏ phải bóc cả vòng hình ống, chiều dài ống 4 – 7 cm, bóc xong cạo cho chết tầng hình thành (bóc ngắn quá không ra rễ). Để khô 1 – 2 ngày rồi lấy đất bọc lại.

Đất dùng cho bầu chiết gồm khoảng 2 phần cát, 1 phần bùn và bao giờ cũng phải xốp.

Ngoài cùng bọc giấy polyetylen, tốt nhất màu đen; buộc thật chặt, nút buộc phía chân cành chiết; phía trên nút buộc có thể lỏng hơn để tưới bổ sung nếu bầu quá khô. Khi thấy rễ đã ăn xuyên qua bầu đất ra phía ngoài có thể cởi bầu, đắp thêm đất... ra phía ngoài để nuôi thêm rễ, rồi buộc lại như cũ. Tỷ lệ ra rễ thường là 70 – 80%.

Các chất kích thích nhất là IBA 5.000 ppm tăng tỷ lệ ra rễ một cách đáng kể.

Khoảng 70 – 80 ngày sau khi chiết rễ đã ra nhiều và có thể cắt cành (ít nhất một nửa) sau đó 10 ngày cắt rời cành đem ương trong chậu hay trong vườn ương.

V. KỸ THUẬT TRỒNG

Mít là loại cây dễ tính được trồng nhiều nơi. Nếu trồng đại trà thì phải tuân thủ theo quy trình kỹ thuật thích hợp để chi phí đầu tư thấp, đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

1. Chuẩn bị

Ở Việt Nam có thể trồng hầu hết các nơi, kể cả những vùng đất nghèo dinh dưỡng. Chọn đất trồng ở nơi khô ráo thoát nước tốt, không bị ngập úng kéo dài, có đủ nước tưới để cây sinh trưởng.

Vùng đồng bằng, vùng trũng chỉ trồng mít ở những chân đất có đê bao vững vàng và phải vun mô cao 0,3 – 0,8 m tùy mức thủy cấp cao thấp.

Miền đông Nam bộ, Tây Nguyên, vùng đồi núi miền Trung đổ ra các tỉnh phía Bắc đều có thể quy hoạch trồng cây mít nghệ cao sản kết hợp chăn nuôi, thủy sản và công nghệ chế biến.

a. Thời vụ trồng

Đầu mùa mưa tháng 5 đến tháng 7 dương lịch. Nếu chủ động nguồn nước tưới có thể trồng sớm hơn.

b. Khoảng cách trồng

- *Trồng dày:* Nếu trồng dày thì trồng với khoảng cách 5 x 6 m. Một ha trồng khoảng 300 cây.

- *Trồng thưa:* Cây cách cây 6 m hàng cách hàng 7 m. Một ha trồng khoảng 210 cây.

- Đất cần côi nên trồng dày, đất tốt nên trồng thưa. Hiện nay người ta có xu hướng trồng dày và rút ngắn thời gian hoàn vốn, sau đó áp dụng phương pháp tỉa cành hay đốn tỉa bớt.

c. Tiêu chuẩn cây giống

- Cây giống phải được chuẩn bị trước. Cây phải đảm bảo đúng giống và đủ tiêu chuẩn xuất vườn. Tiêu chuẩn cây mít nghệ cao sản có đường kính gốc lớn hơn 0,8 cm cao hơn 35 cm (kể từ vết ghép). Bộ rễ phát triển mạnh. Lá đang giai đoạn già. Vết ghép tiếp hợp tốt.

- Trước khi đưa đi trồng 2 tuần lễ phải ngừng bón phân, giảm tưới nước và xịt thuốc phòng chống sâu rầy, nấm bệnh thật kỹ lưỡng.

d. Làm đất

- Đất bằng phẳng phải được xe mương

rãnh sâu ít nhất 30 – 40 cm (tùy mực thủy cấp ở từng nơi) để chống úng vào mùa mưa. Làm hốc sâu 40 x 40 x 40 cm và đắp mô cao 40 – 70 cm.

- Đất có độ dốc khoảng 5%, không cần đắp mô, chỉ cần làm hốc có kích thước 40 x 40 x 40 cm.

- Độ dốc cao hơn 7%, làm hốc có kích thước 40 x 40 x 60 cm.

- Mỗi hốc có thể trộn: 0,5 kg vôi bột, 03 kg super lân, 10 kg phân chuồng hoặc xơ dừa, vỏ đậu, trấu mục...

e. Trồng

- Đem cây giống đến từng hốc.

- Xác định vị trí trồng:

- + Đất bằng phẳng trồng trên mô cao 40 – 70 cm.

+ Đất có độ dốc khoảng 5% trồng mặt bầu ngang bằng với mặt đất.

+ Đất dốc hơn 7% trồng thấp hơn mặt đất 20 – 30 cm.

- Trồng

+ Móc lỗ sâu và to hơn bầu cây.

+ Dùng dao, kéo cắt đáy bầu và cắt bỏ đuôi chuột (rễ cọc) bị xoắn lại.

+ Đặt bầu vào lỗ đã móc sẵn và rút nhẹ túi đựng bầu ra bỏ và lấp đất lại.

+ Nếu đất khô phải tưới cho cây ngay, dùng rơm rạ, cỏ rác... đậy xung quanh bầu để giữ ẩm.

+ Cây cao, ốm yếu dùng cọc cắm cố định cho cây khỏi ngã đổ.

- Quy hoạch hợp lý, trồng đúng kỹ thuật là yếu tố căn bản để việc đầu tư trồng cây mít nghệ cao sản thành công.

2. Kỹ thuật chăm sóc

Để cây chóng ra hoa, năng suất cao, lâu bền và phẩm chất ngon, đáp ứng nhu cầu thị trường. Khâu chăm sóc có phần quan trọng đặc biệt vì không chỉ áp dụng kỹ thuật đơn thuần mà còn phải vận dụng kinh nghiệm và sự nhạy bén trong việc dự báo thị trường. Kỹ thuật chăm sóc cây mít nghệ cao sản chia ra làm hai thời kỳ. Thời kỳ đầu phát triển của cây khoảng 3 năm, đó là khoảng thời gian cây trồng xong cho đến lúc cho trái ổn định. Thời kỳ khai thác kinh tế từ năm thứ tư trở về sau. Đây là lúc cần nhiều kinh nghiệm để xử lý cho ra hoa trái và những dự báo về thị trường vì liên quan đến năng suất, chất lượng và tiêu thụ sản phẩm tươi cũng như đã qua chế biến.

a. Dậy gốc giữ ẩm

Khi trồng xong phải dùng các vật liệu

sẵn có, rẽ tiền, đập xung quanh gốc để che cỏ dại, chống xói mòn vào mùa mưa và giữ ẩm vào mùa khô.

b. Tưới tiêu nước

- Tháo đầu sau khi trồng nếu khô hạn phải tưới thường xuyên 2 – 3 ngày/lần. Sau đó có thể tưới 4 – 5 ngày/lần. Từ năm thứ hai về sau tưới cho cây vào giai đoạn mới bón phân và những tháng quá khô hạn.

- Mít rất sợ úng nên vào mùa mưa lũ, phải kiểm tra kênh mương cống rãnh và có kế hoạch chống úng.

c. Làm cỏ

Định kỳ làm cỏ xung quanh gốc. Cày xới chăm sóc mỗi năm 3 lần. Năm đầu tiên cày cách gốc 0,4 m, năm thứ hai 0,6 m. Ở vùng cao, đầu và giữa mùa mưa cày ngang so với chiều dốc để hạn chế nước mưa cuốn

trôi đất, cuối mưa nên cày xuôi theo triền dốc để trở đất. Từ năm thứ ba chỉ làm cỏ xung quanh gốc hay chăm sóc theo hàng khi cần thiết. Nên giữ lại cỏ để giúp tạo nên vùng tiểu khí hậu ổn định và che chắn được bề mặt đất.

d. Cắt tỉa tạo tán

- Giúp cây tăng trưởng cân đối, các cành cấp 1 (cành ngang) phân bố đều nhau, loại bỏ các cành sâu bệnh, cành già cỗi, mọc không đúng hướng, cành ăn hại. Việc tỉa cành nên tiến hành khi cây cao 1 m trở lên, cây còn nhỏ tỉa cành tạo tán 2 – 3 lần/năm. Cây lớn mỗi năm một lần khi thu hoạch trái xong.

- *Cách tỉa:* Cắt bỏ các cành gần sát mặt đất, cành mọc song song theo trục thân chính, giữ lại các cành cấp 1 cách gốc khoảng 40 cm trở lên chọn các cành mọc theo hướng

khác nhau, cành trên cách cành dưới khoảng 40 – 50 cm, tạo thành tầng, mỗi tầng không quá 5 cành cấp 1. Tỉa bỏ bớt các cành cấp 2, cấp 3... cho cây vừa đẹp vừa thoáng. Tỉa cành là một trong những biện pháp nhằm tăng năng suất, phòng chống sâu bệnh hiệu quả và mang tính thẩm mỹ.

3. Bón phân

a. Phân hữu cơ

Gồm các loại phân chuồng, phân xanh, phân rác, bã dứa hay trấu mục ủ hoai... dùng bón cho cây giúp tơi xốp đất, là môi trường tốt cho vi sinh vật có lợi hoạt động phân hủy vật chất hữu cơ tạo thành chất mùn cung cấp cho cây.

Liều lượng: Ít nhiều tùy thuộc độ tuổi của cây.

Cách bón: Phải đào sâu xung quanh hay một phần tán cây để bón:

Chỉ tiêu	Thời vụ bón	Lượng phân	Cách gốc	Rãnh bón (sâu x rộng)
Năm 1	Cuối mùa mưa	8 kg	30 cm	20x20 cm
Năm 2	Đầu mùa mưa	15 kg	80 cm	25x20 cm
Năm 3	Đầu mùa mưa	25 kg	Rìa tán cây	30x25 cm
Năm 4	Thu hoạch xong	35 kg	Rìa tán cây	30x25 cm
Năm 5	Thu hoạch xong	45 kg	Rìa tán cây	30x25 cm

b. Phân hóa học

Trước khi bón phân hóa học nên phân tích mẫu đất để quyết định lượng và loại phân phù hợp, đáp ứng đủ yêu cầu dinh dưỡng của cây... Đất có độ phì nhiêu trung

bình có thể bón theo tỷ lệ 2:2:1 trong thời gian đầu phát triển của cây. Tỷ lệ 2:3:3 + lưu huỳnh (S), ở thời kỳ cho trái. Ở vùng đất phù sa có nhiều mùn bã hữu cơ có độ pH thấp phải bón nhiều lân và vôi, đất cát xám, đất gò đồi ở miền Đông cần bón nhiều kali và đạm.

- Bón phân N-P-K 16-16-8 (tỷ lệ 2:2:1) trong thời kỳ đầu phát triển của cây:

Lần bón	Thứ 1	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Cộng
Năm 1	40 g	60 g	50 g	100 g	250 g
Năm 2	120 g	140 g	160 g	180 g	600 g

- Bón phân tỷ lệ 2:3:3 có thể sử dụng 100 kg NPK 20-20-15-13S + 60 kg super lân + 30 kg K_2SO_4 .

Lần bón	Trước khi ra hoa	Đậu trái được 30 ngày	Thu hoạch xong	Tổng cộng
Năm 3	250 g	150 g	300 g	700 g
Năm 4	350 g	200 g	400 g	950 g
Năm 5	450 g	250 g	500 g	1.200 g

** Lưu ý:*

- Bón nhiều lần và đậm vào cuối thời kỳ cây nuôi trái.

- Bón phân hóa học kết hợp với phân chuồng ở những giai đoạn tương ứng.

- Quan tâm bổ sung cho cây, các loại phân trung lượng, vi lượng, bằng các chế phẩm có bán trên thị trường để giúp cây nhận đầy đủ chất dinh dưỡng. Khi bón phân nên kết hợp với những đợt thuốc phòng, trừ sâu rầy.

- Bón phân cho cây trước khi ra hoa

cần dựa vào kinh nghiệm xử lý ra hoa và các dự báo thị trường ở thời kỳ thu hoạch.

4. Một số vấn đề cần lưu ý trong kỹ thuật trồng mít

Trồng mít chú ý các điểm sau đây:

- Cây mít có rễ cọc, đánh đi trồng dễ chết, nên ra ngôi khi cây mít khoảng 1 năm tuổi, già hơn nếu không chết thì cây cũng ốm lâu.

- Thời vụ trồng: Ở miền Nam tránh trồng mùa khô vì dễ chết. Tốt nhất nên trồng vào tháng 4, 5 đầu mùa mưa và khi trồng tưới đẫm nước, giữ ẩm. Ở miền Bắc trồng tháng 8, 9 hay tháng 3, 4 đều được, nhưng tháng 3, 4 cây sống tốt hơn.

- Nên trồng với mật độ 200 – 250 cây 1 ha (7 x 7 m hay 7 x 6 m) đất tốt chỉ nên dẽ 100 cây (10 x 10 m hoặc 7 x 14 m). Một số

lão nông trồng 3 thậm chí 6, 7 gốc ơ cùng một chỗ, sau đó hót vỏ trên một đoạn dài khoảng 10 cm rồi buộc vào nhau như trong phương pháp ghép áp. Kinh nghiệm này đã được giới thiệu trên đài Tiếng nói Việt Nam, nhưng thực ra giá trị chỉ ở chỗ có nhiều gốc cây vững, nhiều rễ thì khai thác được tiềm lực của đất. Khuyết điểm là tốn nhiều cây giống, cây nọ khác cây kia; nhân bằng hạt biến dị nhiều. Người ta trồng được không phải một cây mà là một bó cây khác nhau chụm vào một chỗ.

- Tuy cây mít dễ tính, nhưng từ đó không thể kết luận là trồng mít không phải bón phân, tưới nước giữ ẩm, trừ sâu, trừ cỏ v.v...

Có người nói: Trồng mít xa nhà không có quả. Câu đó chỉ nên hiểu như sau: gần nhà đất dù không tốt, không giữ được ẩm

nhưng chỗ người ở bao giờ cũng có rác thải, các chất hữu cơ thải ra, nước thải, nước chảy từ mái nhà xuống, nên giữ được một độ ẩm tương đối, gần nhà thì bao giờ người ta cũng làm sạch cỏ, nếu có sâu bệnh thì dễ chăm sóc v.v... vì vậy mít lắm quả. Xa nhà mà đất tốt, đủ ẩm, sạch cỏ, được thâm canh thích đáng, nhất định mít sẽ sai quả. Những đôi mít thâm canh của nông trường Đông Triều hoàn toàn chứng minh điều này.

Bón bao nhiêu phân, tưới nước mấy lần chưa có số liệu chính xác nhưng theo những tài liệu đầu tiên bón phân phải cân đối, tỷ lệ NPK 3 năm đầu khi cây mít mọc nhanh khoảng 2:1:1 là thích hợp, những năm sau tăng dần tỷ lệ này lên 2:2:2 rồi 2:2:3, v.v... Ở nông trường Đông Triều trong 4, 5 năm kiến thiết cơ bản mỗi hecta bón 250 kg đạm sunfat, 300 kg super lân, 150 kg kali clorua và 1 tấn vôi. Tưới nước ở miền Nam

2, 3 lần vào mùa khô. Ở miền Bắc tháng 3, 4 trước lúc ra hoa nếu trời hạn tưới chắc chắn có hiệu quả kinh tế.

VI. PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH

Hiện nay người ta chưa biết một bệnh virus nào phá hại mít. Những sâu bệnh nguy hiểm khác cũng hiếm. Mít chống cỏ tốt vì bộ rễ phát triển và bóng râm nhiều. Trong khi còn ở vườn ương, có một vài loại sâu bệnh phải phòng trừ như bệnh đốm lá nâu (*Phomopsis artocarpina*) làm cho lá rụng sớm. Một loại sâu đục cành có thể làm gãy ngọn héo cành. Khi mít lớn có một con vòi voi đục vào thân non và đục vào quả (*Ochyromera artocarpi*). Đôi khi rệp sáp, rệp phấn có thể gây thiệt hại đáng kể vì bám vào thân vào cành vào quả hút nhựa, làm cho cây còi cọc.

Sau đây là đặc điểm và cách phòng trừ các sâu bệnh chính.

A. Bệnh hại

1. Bệnh thối nhũn

- Cây con ở vườn ươm có độ ẩm cao, quá rậm rạp dễ bị bệnh và bệnh lây lan rất nhanh. Bệnh có thể do nấm *Rhizoctonia solani*, *Sclerotium*, *Pythium* gây nên.

- Trên thân gốc và bề mặt vật liệu nuôi cây có nhiều hạch nấm tròn to, nhỏ dày đặc và lây lan nhanh. Bệnh làm teo gốc, thân lá có đoạn tươi xanh và phần non chết gục như bị luộc trong nước nóng.

- Phòng trị:

+ Sử dụng phân hoai mục.

+ Tạo thông thoáng khô ráo và thoát nước tốt.

+ Xử lý nguyên vật liệu trong vườn ươm

bằng các loại thuốc như Kitazin, Rovral, Ridomyl...

+ Trị bệnh bằng các loại thuốc như: Viben C 50 BTN, Bonanza 100 DD, Score 250 EC, Tilt 250 ND.

2. Bệnh thối gốc chảy nhựa

- Bệnh xảy ra trên các vườn mít quá ẩm ướt và có nhiều loại sâu chích hút nhựa, gây những vết thương và là cơ hội tốt cho nấm *Phytophthora* xâm nhập.

- Bệnh thể hiện nhiều ở vùng gốc có nhiều vết loét, nước dịch từ bên trong chảy rỉ ra, vỏ vùng gốc bị thối từng mảng to, bề mặt lớp gỗ ẩm ướt và thâm đen. Lá vàng, rụng và chết cây. Thường khi phát hiện được thì bệnh ở tình trạng nặng, khó chữa trị.

- *Cách phòng trị:* Trồng cây trên đất cao ráo, thoát nước tốt. Bảo vệ các thiên địch để hạn chế sâu rầy gây hại, khi cần

thiết dùng các loại thuốc hóa học có tính chọn lọc để phun xịt (như các thuốc Mexyl-MZ, Ridomil gold, Aliette).

B. Sâu rầy

1. Sâu đục thân, đục cành

- Có tên *Margronia*, thành trùng đẻ trứng trên lá non, trái non sau đó đục vào thân cành.

- Xịt thuốc trừ sâu vào giai đoạn ra lá non, trái non như:

Cyperan 5 EC, 10 EC, Decis 2,5 EC, Bian 40-50 EC, Basudin 50 EC.

2. Ruồi đục trái

- Do loài *Dacus* sp. Đẻ trứng vào trái già, gây thối nhũn trái.

- Dùng thuốc dẫn dụ sinh học để diệt ruồi đục. Bao bọc trái. Hay xịt thuốc diệt ruồi như: Trebon 10 ND, Decis 2,5 EC.

3. Sâu đục trái

- Gây hại nặng trên mít làm giảm chất lượng và sản lượng. Thường ở các phần tiếp giáp các trái hay giữa trái tiếp giáp thân, bị gây hại nặng nhất. Trái có thể bị hư hỏng hay bị rụng sớm.

- Không nên dùng biện pháp xử lý thuốc hóa học mà dùng biện pháp sinh học để phòng trừ sự gây hại hay bao trái vào cuối giai đoạn rụng sinh lý.

4. Ngài đục trái

- Có nhiều loài gây hại khác nhau, chúng chích hút vào ban đêm ở giai đoạn trái chín.

- Cách phòng trị giống như sâu đục trái.

5. Rầy, rệp và một số loại khác

- Có rất nhiều loài gây hại trên mít, chúng chích hút nhựa lá non, đọt non, trái

non, làm lá quần queo, cây chậm lớn, trái dị hình kèm theo là nấm đốm bồ hóng tấn công làm giảm khả năng quang hợp của cây và trái không đẹp. Khi trồng ở nơi cao ráo thường bị rệp sáp tấn công ở phần gốc và rễ.

- Dùng các loại thuốc hóa học sau đây để trừ rầy như: Bassan 50 EC, Supracide 40 EC, Basudin 10 H, 50 EC...

- Để bảo vệ tốt cây trồng nên áp dụng quy trình quản lý dịch hại tổng hợp IPM bằng các biện pháp:

- + Thiết lập hệ thống canh tác hữu hiệu thường xuyên.

- + Dùng biện pháp sinh học tăng cường thiên địch, hạn chế dịch hại do sâu bệnh.

- + Sử dụng thuốc hóa học cần thiết.

- + Xây dựng hệ thống dự báo sâu bệnh, thiên địch, những điều kiện tự nhiên để có thể định hướng phù hợp tình hình sản xuất thực tế.

So với các loại cây ăn trái khác mít là cây dễ trồng, ít công chăm sóc, rất ít sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV), có năng suất cao, chất lượng ngon, thích hợp ăn tươi, chế biến và làm thức ăn cung cấp cho ngành chăn nuôi, thủy sản, sau cùng là thu được khối lượng gỗ lớn và quý có giá trị kinh tế cao. Công nhân chăm sóc trực tiếp không bị tổn hại do nhiễm độc, người tiêu dùng không phải sợ ngộ độc do thuốc BVTV tồn dư trong các sản phẩm.

VII. THU HOẠCH VÀ CHẾ BIẾN

Dấu hiệu chín là màu quả từ xanh chuyển sang vàng, nắn thấy mềm. Nếu lại ngửi thấy mùi thơm nữa thì càng chắc chắn. Nếu mục đích để ăn trong nhà có thể để chín cây rồi mới cắt. Nếu mang đi xa phải cắt sớm hơn nhưng không bao giờ sớm quá, ảnh hưởng tới mùi vị. Mít chưa chín,

muốn cho chín nhanh thường người ta đem phơi và tập quán là vót một cái cọc tre hay gỗ nhọn đóng thủng vào giữa cuống quả là tim lõi; rồi mới đem phơi, có lẽ để cho oxy của không khí tiếp xúc dễ dàng với các múi trong ruột quả mít, xúc tiến các quá trình hóa sinh chuyển hóa của các loại đường.

Một quả mít to có thể cân nặng 15 – 20 kg. Quả to nhất tới 40 kg và tất nhiên một người, thậm chí một gia đình không thể ăn hết do đó phải chế biến. Múi mít có thể phơi khô hoặc sấy trong lò, ăn cũng ngọt như chuối khô nhưng thơm hơn. Giã nhỏ, vắt lấy nước cho lên men có thể chế một loại rượu quả đặc biệt là rượu mít. Hạt có thể luộc ăn ngay, cũng có thể phơi khô tán nhỏ, làm bánh hoặc trộn với gạo nấu cơm.

KỸ THUẬT TRỒNG MÍT
(Artocarpus integra)

VŨ CÔNG HẬU

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN CAO DOANH

Bản thảo : **Nguyễn Phụng Thoại**

Sửa bài : **Tuấn Việt**

Trình bày - Bìa : **Anh Vũ – Khánh Hà**

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

167/6 - Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: (04) 8523887 - 5760656 - 8521940

Fax: (04) 5760748. E-mail: nxbbn@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

58 Nguyễn Bình Khiêm Q.1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 9111603 - 8297157 - 8299521

Fax: (08) 9101036 - E-mail: cnnxbnn@yahoo.com.vn

In 2.030 bản khổ 10 x 14 cm tại Cty in Bao bì và XNK.

Đăng ký KHXB số 08-2006/CXB/NN do Cục Xuất bản cấp ngày 15/12/2005. In xong và nộp lưu chiểu quý I/2007.

TRẦN TRUNG GIỚI THIỆU TỦ SÁCH

KHUYẾN NÔNG

(Loại bỏ túi)

- ♦ NHÂN GIỐNG CÂY ĂN TRÁI GS. VŨ CÔNG HẬU
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG MĂNG CẦU GS. VŨ CÔNG HẬU
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG SẦU RIÊNG KS. HUYNH VĂN TẤN
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG CHỒM CHỒM Th.S. NGUYỄN TRỊNH NHẤT HẰNG
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG XOÀI Th.S. NGUYỄN PHƯỚC TUYẾN
- KS. VŨ HÙNG NHIỆM
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG NHẪN Th.S. NGUYỄN PHƯỚC TUYẾN
- KS. DƯƠNG MINH - VŨ THANH THUẬN
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG THANH LONG TS. NGUYỄN VĂN KẾ
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG CÂY CÓ MÙI T.T. KHUYẾN NÔNG ĐỒNG THÁP
- ♦ CÂY ỔI PHẠM HỒNG CÚC - LÊ THANH PHONG - VŨ THANH HOÀNG
- ♦ PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH HẠI CÂY HỌ CAM QUÍT GS. VŨ CÔNG HẬU
- ♦ CÂY ĐU ĐỦ THS. NGUYỄN THÀNH HỐI - THS. DƯƠNG MINH
- ♦ KỸ THUẬT TRỒNG MÍT GS. VŨ CÔNG HẬU

**VÀ CÁC CHUYÊN ĐỀ VỀ HOA KIỂNG, CÂY ĂN TRÁI, PHÂN BÓN,
LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN...**

RẤT BỔ ÍCH CHO NHÀ NÔNG VÀ NGƯỜI LÀM VƯỜN...



Hiệu sách

THANH LONG

58 Nguyễn Bình Khiêm, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 08. 9102622 - 8299521 - 9111603 ♦ Fax: 08 9101036

Email: cnsxbnn@yahoo.com.vn

63 - 634.0
NN - 07 41/223 - 06

KỸ THUẬT TRỒNG MÍT



R 936032 945229

Giá: 5.000đ